|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-UBND   |  | | --- | | **DỰ THẢO** | | *Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Công văn số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14/6/2022 của Bộ Kế hoạch - Đầu tư về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hàng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh vá ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển: 1.650.024 triệu đồng trong đó:

a) Cấp huyện: 871.547 triệu đồng.

b) Cấp tỉnh: 778.477 triệu đồng.

2. Phân bổ theo nguồn vốn:

a) Kế hoạch vốn ngân sách trung ương 1.560.785 triệu đồng trong đó:

- Cấp huyện: 828.265 triệu đồng.

- Cấp tỉnh: 732.520 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh) đối ứng 89.239 triệu đồng, trong đó:

- Cấp huyện: 43.282 triệu đồng.

- Cấp tỉnh: 45.957 triệu đồng.

3. Phân bổ theo dự án thành phần:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 181.997 triệu đồng.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: 174.098 triệu đồng.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 30.170 triệu đồng.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc: 963.486 triệu đồng.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 158.200 triệu đồng.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: 45.908 triệu đồng.

f) Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tầm vóc, người dân tộc thiểu số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: 62.969 triệu đồng.

g) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: 33.196 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục số 01)*

**Điều 2.** Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển: 317.252 triệu đồng trong đó:

a) Cấp huyện: 151.748 triệu đồng.

b) Cấp tỉnh: 165.534 triệu đồng.

2. Phân bổ theo nguồn vốn:

a) Kế hoạch vốn ngân sách trung ương 300.876 triệu đồng trong đó:

- Cấp huyện: 144.333 triệu đồng.

- Cấp tỉnh: 156.543 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh) đối ứng 16.376 triệu đồng, trong đó:

- Cấp huyện: 7.385 triệu đồng.

- Cấp tỉnh: 8.991 triệu đồng.

3. Phân bổ theo dự án thành phần:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 39.054 triệu đồng.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: 38.134 triệu đồng.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 6.490 triệu đồng.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc: 179.501 triệu đồng.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 28.476 triệu đồng.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: 8.285 triệu đồng.

f) Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tầm vóc, người dân tộc thiểu số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: 11.335 triệu đồng.

g) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: 5.977 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục số 02)*

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm và năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 6, khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; giao kế hoạch vốn theo quy định.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với danh mục dự án dự kiến triển khai thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 được báo cáo tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của UBND tỉnh, giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm theo quy định Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan, trong đó:

- Đối với kế hoạch vốn cấp tỉnh thực hiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết theo quy định sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với kế hoạch vốn cấp huyện thực hiện, giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện phân bổ chi tiết theo đúng các quy định hiện hành.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày .... tháng 7 năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - VPQH, VPCP, VPCTN;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Bộ Tài chính;  - Ủy ban Dân tộc;  - TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;  - TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - LĐVP;  - Lưu: VT | **CHỦ TỊCH**  **Phương Thị Thanh** |